

Số: /BC-UBND

Hoàng Trường ngày tháng năm 2025

## BÁO CÁO

**Tổng kết thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai  
đoạn 2021-2025; đề xuất Chương trình giai đoạn 2026-2030**

### Phần thứ nhất

## TỔNG KẾT THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHIỀM BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH

#### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành Chương trình

Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững luôn được cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn xã đặc biệt quan tâm.

Trên cơ sở Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025 về mục tiêu giảm nghèo của xã, Ban chỉ đạo hàng năm đã tham mưu cho ban hành các kế hoạch thực hiện chương trình.

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 05/02/2021 của UBND xã về việc Thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2021; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 27/8/2021 về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2021; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 04/10/2022 của UBND xã về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2022; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 28/05/2023 của UBND xã về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững xã năm 2023. Quyết định số 78-QĐ/ĐU ngày 08/10/2024 của Ban thường vụ Đảng ủy xã Hoàng Trường về việc kiện toàn Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 23/4/2024 của UBND xã về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Hoàng Trường và các kế hoạch, văn bản triển khai, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2024.

- Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG cấp xã khi có sự thay đổi thành viên. Hàng năm đã xây dựng Kế hoạch giảm nghèo nhanh và bền vững giai đoạn 2021-2025, thành lập Ban chỉ đạo giảm nghèo, triển khai kịp thời các chính sách về công tác giảm nghèo đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên Ban chỉ đạo giảm nghèo, tập trung điều tra rà soát xác định rõ: các hộ nghèo về thu nhập, nghèo do thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản, nguyên nhân chính dẫn đến nghèo; hộ có khả năng thoát nghèo, trên

cơ sở đó phân công các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, đảng viên phụ trách giúp đỡ hộ nghèo theo từng địa bàn phụ trách. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, tổng hợp báo cáo hàng tháng, quý, năm theo quy định.

Căn cứ hướng dẫn của cấp trên, UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đề thống nhất triển khai thực hiện như: kế hoạch của UBND; Quyết định của UBND và nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành, đôn đốc triển khai thực hiện.

*(Có danh mục văn bản thực hiện Chương trình tại Phụ lục I gửi kèm theo)*

## **2. Công tác quản lý thực hiện Chương trình**

**2.1. Công tác phối hợp giữa UBND xã với các tổ chức chính trị- xã hội, trưởng các đoàn thể, các đơn vị thôn trong tổ chức thực hiện các dự án, tiểu dự án của Chương trình.**

Việc thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của địa phương được các ban, ngành, đơn vị có liên quan từ xã đến thôn phối hợp chặt chẽ, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện .

### **2.2. Đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá**

Công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các Chương trình MTQG được UBND xã thực hiện nghiêm túc, đảm bảo theo quy định của pháp luật. Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo thường trực Chương trình, các đơn vị liên quan đã thường xuyên tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chương trình. Qua đó đã kịp thời chấn chỉnh những nội dung còn chưa phù hợp với quy định.

Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá của cấp trên đã giúp cho địa phương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện tại các thôn.

Hoạt động kiểm tra, giám sát được cấp trên tập trung vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, nhất là việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; giao chỉ tiêu giảm nghèo và chỉ tiêu tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản cho xã và việc xây dựng kế hoạch giảm nghèo đến hộ, thôn.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo**

#### **1.1. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021**

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều năm 2021 là: 171 hộ = 6,41%,
- Tỷ lệ hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều năm 2021 là cận nghèo là 274 hộ = 10,27%.

#### **1.2. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối 2022**

- Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều năm 2022 là: 125 hộ = 4,66 %,
- Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều năm 2022 là cận nghèo 266 hộ = 9,91 %

#### **1.3. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối 2023**

- Số hộ nghèo 125 hộ, giảm 50 hộ nghèo còn 75 hộ.

#### **1.4. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2024**

- Tổng số hộ nghèo 68 hộ; chiếm tỷ lệ 2,63 %;
- Tổng số hộ cận nghèo 110 hộ ; chiếm tỷ lệ 4,26 %

- Số hộ nghèo cuối năm 2024 giảm là 47 hộ còn 21 hộ, chiếm 0,62 %; vượt chỉ tiêu huyện giao là 2 hộ. hộ cận nghèo cuối năm 103 hộ chiếm 4,00 %.

## **2. Kết quả các chỉ tiêu giải quyết mức độ tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo**

- Chiều thiếu hụt về việc làm: 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm.

- Chiều thiếu hụt về bảo hiểm y tế: 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi trẻ em dưới 16 tuổi.

- Chiều thiếu hụt về giáo dục và đào tạo

+ Tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi đạt 100%;

+ 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề phù hợp.

- Chiều thiếu hụt về chất lượng, diện tích nhà ở: 95% hộ nghèo, 97% hộ cận nghèo đảm bảo chất lượng nhà ở.

- Chiều thiếu hụt về nhà tiêu hợp vệ sinh: Hộ nghèo 97%; hộ cận nghèo 99% sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Chiều thiếu hụt về thông tin: 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet.

- 100 % hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận phương tiện thông tin.

## **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2021-2025**

Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo, cán bộ thực hiện Chương trình đều thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu Chương trình đề ra; nâng cao năng lực cho người nghèo, cộng đồng để tổ chức thực hiện các hoạt động sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập; năng lực lập kế hoạch có sự tham gia của người dân, đảm bảo yếu tố giới; giám sát tổ chức thực hiện Chương trình ở cơ sở là hết sức cần thiết trong thời gian tới.

### **1. Kết quả phân bổ KH vốn năm 2024**

- Tổng nguồn vốn được phân bổ năm 2024 là : 120.880.350 đồng. Trong đó:

+ Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 4: 106.776.350 đồng

+ Tiểu dự án 1, 2 thuộc Dự án 7: 14.104.000 đồng.

### **2. Giải ngân vốn của Chương trình năm 2024**

- Đã giải ngân 47.045.150 đồng.

Trong đó: 47.045.150 đồng thuộc Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 4

### **3. Kết quả huy động, lồng ghép các nguồn lực thực hiện Chương trình**

#### **3.1. Huy động của Mặt trận tổ quốc Việt Nam:**

- Vận động đóng góp hỗ trợ hộ nghèo, hộ chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trong 02 năm 2024-2025 trên địa bàn xã Hoàng Trường: số tiền đã vận động được 314.825.000 đồng.

#### **3.2. Thực hiện tín dụng chính sách xã hội hỗ trợ giảm nghèo:**

Các Hội đoàn thể của xã đã phối hợp tốt với Ngân hàng chính sách huyện hỗ trợ các gói vay vốn như: Gói vay về giải quyết việc làm : 6 hộ = 470.000.000 đồng, gói vay nhà ở: 115 hộ = 1.940.200.000 đồng, gói vay nước sạch vệ sinh môi trường

364 hộ = 7.659.700.000, gói vay học sinh - sinh viên: 36 hộ = 1.285.450.000 đồng, gói vay hộ nghèo 44 hộ = 2.810.000.000 đồng, hộ cận nghèo 166 hộ = 11.410.212.635 đồng, hộ thoát nghèo 180 hộ = 12.375.000.000 đồng, tổng các hộ được vay vốn là 798 hộ, với tổng số tiền vay 37.950,562.635 đồng.

#### **IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH.**

##### **1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế và phát triển mô hình giảm nghèo**

- Tiến độ và kết quả thực hiện: Hiện tại xã chưa thực hiện dự án.

##### **2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng**

###### **2.1. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp**

- Tiến độ và kết quả thực hiện: Hiện tại xã chưa thực hiện dự án.

###### **2.2. Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng**

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 14/5/2024 về thực hiện hoạt động “cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã. Trong đó, giao cho Công chức Văn hóa thông tin phối hợp với trạm y tế tuyên truyền và thực hiện các hoạt động thiết thực về cải thiện dinh dưỡng trên địa bàn xã. Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 16/5/2024 về điều tra, đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi và bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại xã năm 2024.

Tiến độ và kết quả thực hiện :

- Thực hiện treo 04 băng zôn 2 mặt có nội dung tuyên truyền về cải thiện dinh dưỡng, an toàn dinh dưỡng, đảm bảo dinh dưỡng.....

- Thực hiện chương trình đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho 51 trẻ và 51 bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại trạm y tế.

- Trong tháng 8/ 2024, tổ chức cân đo, nhân trắc cho trẻ từ 0-16 tuổi thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, với số lượng tham gia: 619 trẻ trên địa bàn toàn xã.

- Thực hiện “Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển” (16/10 đến 23/10/2024), trạm y tế đã phối hợp với Hội phụ nữ xã thực hiện 01 buổi tư vấn, hướng dẫn thực hành bữa ăn dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và bà mẹ đang nuôi con nhỏ tại trạm y tế với số lượng người tham gia từ 30 người/buổi.

- Lập sổ theo dõi và thực hiện cân đo cho trẻ em dưới 2 tuổi, trẻ em từ 2 đến 5 tuổi bị suy dinh dưỡng và có nguy cơ bị suy dinh dưỡng, thấp còi mỗi tháng 1 lần (tháng 10 và tháng 11/2024) cho 250 trẻ/lần.

- Trong tháng 10/2024, trạm y tế xã phối hợp cùng đội ngũ giáo viên và cán bộ cấp dưỡng của trường Mầm non thực hiện 01 buổi trao đổi và xây dựng thực đơn đảm bảo đúng - đủ chế độ dinh dưỡng nhằm nâng cao chất lượng bữa ăn của học sinh tại trường.

##### **3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**

###### **3.1. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn**

UBND xã đã thực hiện tuyên truyền sâu rộng về các chương trình dạy nghề, đào tạo nghề nghiệp cho con em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình khó khăn nhưng đến nay chưa có đối tượng đăng ký tham gia.

###### **3.2. Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững**

Thực hiện Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 23/5/2024 của UBND huyện về thực hiện thu thập, cập nhật và khai thác thông tin cơ sở dữ liệu về người lao động trên địa bàn huyện Hoàng Hóa. UBND xã Hoàng Trường đã ban hành kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 29/5/2024 về việc thực hiện thu thập, cập nhật và khai thác thông tin cơ sở dữ liệu về người lao động trên địa bàn xã Hoàng Trường năm 2024; Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 về việc Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện thu thập, cập nhật và khai thác thông tin cơ sở dữ liệu về người lao động, Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 về việc Thành lập Tổ nhập dữ liệu thông tin người lao động vào dữ liệu dân cư quốc gia.

#### **4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin**

##### **4.1. Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin**

Tiến độ và kết quả thực hiện:

- Cán bộ thông tin và truyền thông của xã đã được tập huấn nâng cao năng lực về giảm nghèo về thông tin theo kế hoạch của huyện. Đã tham mưu cho UBND xã ban hành kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 23/4/2024 Giảm nghèo về thông tin trên địa bàn xã Hoàng Trường năm 2024 theo Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 14/5/2024 của UBND huyện. In ấn và 02 treo băng zôn tuyên truyền về chính sách giảm nghèo tại trục đường chính của xã, viết 02 bài tuyên truyền về các chính sách giảm nghèo và hỗ trợ giảm nghèo trên hệ thống loa truyền thanh của xã .

- Cử Công chức Văn hóa thông tin, trưởng các thôn tham gia lớp tập huấn “kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ thông tin, tuyên truyền cấp xã, cộng tác viên thông tin tuyên truyền ở các thôn” đúng thành phần và thời gian quy định.

##### **4.2. Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều**

Tiến độ và kết quả thực hiện:

- Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo- Không để ai bị bỏ lại phía sau”, khơi dậy ý chí tự lực tự cường, phát huy nội lực vươn lên “thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no” của người dân và cộng đồng, phấn đấu “Vì một Việt Nam không còn đói nghèo”.

- Xây dựng kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 25/4/2024 và thực hiện các sản phẩm truyền thông về giảm nghèo đa chiều thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024, cụ thể: Treo 03 băng zôn tuyên truyền về giảm nghèo tại các trục đường chính; phối hợp với các đoàn thể chính trị xã hội, công chức LĐTBXH lấy hình ảnh và tư liệu viết 02 bài tuyên truyền về công tác giảm nghèo và tấm gương vươn lên thoát nghèo trên địa bàn xã.

- Xây dựng và phát triển mạng lưới cán bộ tuyên truyền viên, báo cáo viên về giảm nghèo ở các thôn.

- Cử cán bộ làm công tác giảm nghèo của xã và thôn, tuyên truyền viên tham dự Hội nghị tập huấn do huyện tổ chức.

- Giao cho công chức Văn hóa thông tin phối hợp với Công chức LĐTBXH tổ chức 01 buổi nói chuyện với sự tham gia của lãnh đạo, các đoàn thể chính trị, các doanh nghiệp của địa phương và người nghèo, người cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn về chính sách giảm nghèo, phổ biến các kinh nghiệm, tấm gương điển hình, sáng kiến hay, mô hình giảm nghèo tiêu biểu... nhằm khích lệ ý chí phấn đấu vươn lên thoát nghèo , xây dựng cuộc sống ấm no của người dân. Thời gian trong tháng 7, tại Hội trường UBND xã.

#### **5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình**

### **5.1. Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình**

- Tiến độ và kết quả thực hiện: Tham gia tập huấn tổ chức tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo cho cán bộ, cộng tác viên làm công tác giảm nghèo do huyện tổ chức.

- Xây dựng kế hoạch số 74 KH-UBND ngày 30/7/2024 về Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 7 Chương trình năm 2024, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo tại xã. Với tổng số 44 người tham gia, tổ chức tập huấn 01 ngày, với kinh phí tổ chức 7.421.000 đồng. Hồ sơ chứng từ đang làm để giải ngân.

### **5.2. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá**

- Tiến độ và kết quả thực hiện: UBND xã đã ban hành kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 18/3/2024 về Tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024.

- Tổ chức tập huấn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông lâm có mức sống trung bình năm 2024 cho các thành viên trong Ban chỉ đạo rà soát và các thành viên tổ rà soát dưới thôn. Tổ chức 01 ngày với kinh phí: 6.683.000 đồng. Kinh phí đang làm để giải ngân.

## **V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH GIẢM NGHÈO THƯỜNG XUYẾN.**

### **1. Chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người nghèo**

Ban chỉ đạo giảm nghèo của xã đã giao cho các tổ chức chính trị xã hội, các tổ vay vốn, tạo điều kiện để hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận các nguồn vốn vay của ngân hàng chính sách như giải quyết việc làm, chương trình nước sạch vệ sinh môi trường, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo cận nghèo tạo điều kiện cho các hộ đầu tư sản xuất.

#### **2. Chính sách về giáo dục và đào tạo**

- Công tác rà soát đối tượng, thẩm định hồ sơ chế độ học sinh trong những năm học vừa qua được thực hiện nghiêm túc, chính xác, khách quan. Trong giai đoạn 2021-2025, 100% số học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo được thụ hưởng chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; hỗ trợ ăn trưa cho học sinh mầm non 3-5 tuổi.

- Chất lượng phổ cập GD mầm non cho trẻ 5 tuổi tiếp tục được duy trì và nâng cao; tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%; xã đạt chuẩn phổ cập GD tiểu học mức độ 2. Hiện nay trên địa bàn xã không còn trường hợp học sinh trong độ tuổi đi học bỏ học giữa chừng.

- Công tác giáo dục định hướng nghề nghiệp, phân luồng học sinh được đẩy mạnh, tỷ lệ học sinh tham gia vừa học văn hóa kết hợp với học nghề, học nghề đạt trên 25% tổng số học sinh tốt nghiệp THCS hàng năm.

#### **3. Chính sách về y tế và dinh dưỡng**

Giai đoạn 2021-2025, tổng số người nghèo được cấp thẻ hơn 200 lượt đối tượng, người cận nghèo được cấp thẻ là: gần 400 lượt đối tượng. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế thời kỳ giữa năm 2021 là 97% đến năm 2025 đạt 99%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng 3,1.

#### **4. Chính sách hỗ trợ về nhà ở**

\* Thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo hằng năm, thông qua Mặt trận Tổ quốc, UBND các xã cùng với các nguồn lực trong xã hội đã đạt được kết quả sau:

- Năm 2022 hỗ trợ làm nhà Đại đoàn kết cho 1 hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở Bà Phạm Thị Vư- thôn Đại Trường với số tiền 50.000.000 đ.

\* Chính sách hỗ trợ hưởng thụ văn hóa, thông tin

- UBND xã đã chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền công tác giảm nghèo nhanh và bền vững đến mọi tầng lớp nhân dân, với nhiều hình thức như: tổ chức hội nghị thông qua kế hoạch, giao nhiệm vụ của Ban chỉ đạo, các hội, đoàn thể; thông qua hệ thống Đài truyền thanh xã và các thôn.

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông và tạo điều kiện để các hộ nghèo, cận nghèo được tiếp cận, sử dụng dịch vụ viễn thông theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ 100% các thành viên được tiếp cận thông tin qua dịch vụ internet để tiếp cận thông tin. Tính đến năm 2025, 100% hộ có ti vi, radio, máy tính và được tiếp cận các thông tin qua hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn.

+ Hàng năm cán bộ làm công tác thông tin và truyền thông được đào tạo nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ thông tin tuyên truyền cổ động.

### **5. Chính sách tín dụng**

- Kết quả đạt được trong giai đoạn 2021-2025, tổng dư nợ đạt 37.327 triệu đồng với 783 khách hàng vay vốn.

## **VI. MỘT SỐ HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

### **1. Một số hạn chế**

- Thực hiện Chương trình MTQG GNBV đoạn 2021-2025 vẫn còn một số văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình chưa cụ thể, phải thực hiện sửa đổi bổ sung, trình tự thủ tục cần có thời gian để xây dựng, nhất là những chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người nghèo, cận nghèo, người mới thoát nghèo về phát triển sản xuất, nhân rộng mô hình giảm nghèo. Hộ nghèo, cận nghèo chủ yếu là người không có khả năng lao động.

- Đối tượng được hỗ trợ đào tạo nghề của Chương trình, gồm: Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người lao động có thu nhập thấp. Tuy nhiên hiện nay chưa có văn bản nào quy định cách xác định “người lao động có thu nhập thấp” trong khi thực tế hộ nghèo, cận nghèo chủ yếu là người không có khả năng lao động, do đó khó khăn trong việc tuyển sinh, mở lớp đào tạo nghề.

Việc sửa đổi các văn bản của cấp trên chậm, dẫn đến nhiều nội dung chương trình dự án chưa thực hiện kịp thời phải chuyển nguồn.

### **2. Nguyên nhân**

#### **a, Nguyên nhân khách quan**

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong công tác giảm nghèo, nhưng đối tượng là người nghèo, cận nghèo, người mới thoát nghèo chủ yếu là người không còn khả năng lao động, trẻ em, đối tượng bảo trợ xã hội nên không đủ khả năng và không có nhu cầu tham gia học nghề. Người còn khả năng lao động đã đi làm ở các công

ty, doanh nghiệp và các nghề khác trong và ngoài huyện nên việc thực hiện các chương trình giảm nghèo còn gặp nhiều khó khăn.

**b, Nguyên nhân chủ quan**

- Vẫn còn một bộ phận người nghèo chưa chịu khó làm ăn, chi tiêu không hợp lý, thiếu ý chí vươn lên thoát nghèo; tư tưởng trông chờ ỷ lại, không muốn ra khỏi danh sách hộ nghèo, để được hưởng các chính sách hỗ trợ của nhà nước; vẫn còn hiện tượng hộ nghèo vay vốn sử dụng chưa đúng mục đích, hiệu quả chưa cao.

**3. Bài học kinh nghiệm**

*Thứ nhất*, phải xác định giảm nghèo là một trong những chính sách ưu tiên trong phát triển kinh tế - xã hội của cả hệ thống chính trị, là mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt dài kỳ. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện giảm nghèo với tinh thần: về chủ trương, phải đúng trọng tâm, đúng trọng điểm; về chỉ đạo, phải quyết liệt, biết khối lượng công việc, lực lượng thực hiện, thời hạn hoàn thành.

*Thứ hai*, đa dạng các hình thức truyền thông về giảm nghèo để tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người nghèo; tuyên truyền phổ biến các mô hình, điển hình giảm nghèo có hiệu quả để nhân rộng; đồng thời phê phán tư tưởng trông chờ ỷ lại vào chính sách của Nhà nước, không muốn thoát nghèo, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

*Thứ ba*, xây dựng kế hoạch giảm nghèo phải sát với điều kiện thực tế của từng thôn xác định để tác động, với thực hiện các chính sách, các biện pháp đột phá, nhằm thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo trên địa bàn. Đi đôi với công tác này, phải tích cực giải quyết việc làm cho người lao động, gắn với đào tạo nguồn nhân lực, nhất là đào tạo nghề ngắn hạn cho người lao động ở nông thôn trong lĩnh vực nông nghiệp và phi nông nghiệp nhằm nâng cao kiến thức tay nghề, đủ điều kiện tham gia thị trường lao động chất lượng cao, đẩy mạnh công tác XKLD.

*Thứ tư*, xã hội hóa các hoạt động giảm nghèo, phát động phong trào quần chúng sâu rộng, đặc biệt là Quỹ người nghèo; tiếp tục phát huy vai trò của UBMT Tổ quốc trong việc giám sát trong thực hiện chương trình; sự vào cuộc của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trong việc nâng cao đời sống tinh thần và vật chất của người nghèo; thực hiện tốt phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

**Phần II**

**MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN  
CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2026-2030**

**I. MỤC TIÊU GIAI ĐOẠN 2026-2030**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vươn lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều, nâng cao chất lượng cuộc sống vươn lên thoát nghèo bền vững góp phần hoàn thành mục tiêu phân đấu trong Nghị quyết đại hội Đảng bộ đề ra.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm giai đoạn 2026-2030: 0,7-1% trở lên



- 100% mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, đã triển khai thực hiện.

### **3. Các chỉ tiêu giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản**

- Chiều thiếu hụt về việc làm: 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm.

- Chiều thiếu hụt về bảo hiểm y tế: 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi trẻ em dưới 16 tuổi tại các xã, thị trấn.

- Chiều thiếu hụt về giáo dục và đào tạo

+ 100% tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi đạt;

+ 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề phù hợp.

- Chiều thiếu hụt về chất lượng, diện tích nhà ở: 100% hộ nghèo, 100% hộ cận nghèo đảm bảo chất lượng nhà ở;

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh;

- Chiều thiếu hụt về nhà tiêu hợp vệ sinh: 100% hộ nghèo; 100% hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh;

- Chiều thiếu hụt về thông tin: 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet;

- Phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin: 100% hộ nghèo, 100% hộ cận nghèo được sử dụng các dịch vụ viễn thông.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

### **1. Nhiệm vụ chung**

- Cải thiện và từng bước nâng cao điều kiện sống của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về công tác giảm nghèo trên toàn xã hội góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa hộ nghèo và hộ khá, giàu, giữa các thôn, và các khu dân cư; tạo cơ hội để đối tượng nghèo ổn định và đa dạng hóa việc làm, tăng thu nhập; tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho đối tượng nghèo. Thực hiện đồng bộ các chính sách đảm bảo an sinh xã hội để giảm nghèo bền vững.

- Công tác giảm nghèo phải được đặt trong Chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội chung xã và ở mỗi thôn.

- Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành Chương trình giảm nghèo trong giai đoạn 2021-2025, thực hiện các cơ chế chính sách cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng cho các thành viên ban chỉ đạo, tăng cường vai trò tham gia của các đoàn thể chính trị xã hội trên toàn xã hội,.

- Bằng các biện pháp và hình thức tuyên truyền hạn chế tư tưởng trông chờ ỷ lại, mong muốn thuộc diện hộ nghèo để thụ hưởng các chế độ chính sách của nhà nước. Cần phân loại các nhóm đối tượng để có các chính sách cụ thể. Tăng dần các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, có chính sách đối với các hộ thoát nghèo để mua phương tiện, cây con giống phát triển sản xuất nhằm khuyến khích họ vươn lên thoát nghèo bền vững.

### **2. Nhiệm vụ cụ thể và giải pháp trọng tâm**

- Thực hiện tốt việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 và

các năm tiếp theo đúng quy trình.

- Tích cực xã hội hóa việc huy động các nguồn lực đầu tư cho mục tiêu giảm nghèo, tạo thành phong trào sâu rộng thu hút và động viên sự tham gia ủng hộ của các tầng lớp nhân dân, các tổ chức đoàn thể, các tổ chức xã hội hỗ trợ người nghèo. Từng bước hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội để trợ giúp có hiệu quả cho người nghèo, hộ nghèo và các đối tượng xã hội yếu thế.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện kịp thời, đầy đủ và đúng quy định các chế độ, chính sách đối với người có công, chính sách xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em trên địa bàn.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong giải quyết các yêu cầu của công dân, tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng, người thụ hưởng gắn với công nghệ chuyển đổi số.

- Tăng cường công tác theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình để qua đó kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, cũng như nhân rộng những mô hình hay, cách làm hiệu quả ở cơ sở. Tạo điều kiện để người dân tham gia, theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, dự án của Chương trình tại địa phương, bảo đảm tính công khai, minh bạch và tính trách nhiệm quá trình thực hiện

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Đề nghị các cơ quan tham mưu, giúp việc Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp trên hàng năm tham mưu kịp thời có những văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện để địa phương thuận lợi trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện để đạt hiệu quả cao hơn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG bền vững giai đoạn 2021-2025; đề xuất Chương trình giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Hoàng Trường./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND huyện (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã (b/c);
- Thành viên BCĐ, CTMTQG xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Cảnh**